

NGHIÊN CỨU TÌNH HÌNH NHIỄM VI RÚT VIÊM GAN B Ở BỆNH NHÂN UNG THƯ GAN NGUYÊN PHÁT TẠI BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUẾ NGÔ VIỆT LỘC - Trường Đại học Y Dược Huế

TÓM TẮT

Mục tiêu: Tìm hiểu tình hình nhiễm vi rút viêm gan B ở bệnh nhân ung thư gan nguyên phát và mối liên quan giữa viêm gan B và ung thư gan nguyên phát.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Thiết kế nghiên cứu bệnh - chứng, điều tra ngang mô tả từ tháng 5/2011 đến tháng 4/2012. Trong đó, nhóm nghiên cứu gồm 40 bệnh nhân ung thư gan nguyên phát và nhóm chứng gồm 40 người không có bệnh lý về gan mật và không mắc bệnh ung thư. Chọn nhóm chứng theo phương pháp kết đôi.

Kết quả:

1. Tỷ lệ HBsAg (+) ở bệnh nhân ung thư gan nguyên phát là 75%.

2. Mối liên quan giữa viêm gan B và ung thư gan nguyên phát:

- Bệnh nhân mang HBsAg (+) có nguy cơ bị ung thư gan nguyên phát cao gấp 17 lần so với nhóm chứng (95% CI = 4,91 – 62,64; $p < 0,001$).

- Bệnh nhân có tiền sử mắc viêm gan B có nguy cơ bị ung thư gan nguyên phát cao gấp 6,64 lần so với nhóm chứng (95% CI = 1,55 – 32,62; $p < 0,01$).

Từ khóa: Vi rút viêm gan B, ung thư gan nguyên phát.

SUMMARY

Objectives: To identify the situation of hepatitis B virus infection among patients with primary liver cancer and the correlation between hepatitis B and primary liver cancer in hospital of the Hue college of Medicine and Pharmacy.

Methods: A matched case - control study was carried out from May 2011 to April 2012. In which, the study group included 40 patients with primary liver cancer and a control group of 40 persons without hepatic disease and cancer.

Results:

- The rate of HBsAg (+) in patients with primary liver cancer was 75%.

- There was the correlation between hepatitis B virus infection with HBsAg (+) and primary liver cancer: OR=17 (95% CI = 4.91 – 62.64; $p < 0.001$).

- There was the correlation between hepatitis B in history and primary liver cancer: OR= 6.64 (95% CI = 1.55 – 32.62; $p < 0.01$).

Keywords: hepatitis B virus, primary liver cancer

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ung thư gan nguyên phát là một trong những loại ung thư khá phổ biến trên thế giới, xếp hàng thứ năm đối với nam giới và xếp hàng thứ 8 đối với nữ giới trong các loại ung thư nói chung. Người ta ước tính mỗi năm trên toàn thế giới có khoảng 1.000.000 trường hợp ung thư gan mới được phát hiện, trong đó có khoảng 70% - 80% có liên quan đến vi rút viêm gan B và C. Ở Việt Nam ung thư gan là một bệnh thường gặp trong các loại ung thư, xếp hàng thứ ba đối với nam giới và hàng thứ sáu đối với nữ giới và là một trong những quốc gia nằm trong khu vực có tỷ lệ mắc ung thư gan nguyên phát cao do tỷ lệ nhiễm vi rút viêm gan B và vi rút viêm gan C cao [1].

Mục tiêu của nghiên cứu:

- Nghiên cứu tình hình nhiễm vi rút viêm gan B ở bệnh nhân ung thư gan nguyên phát.

- Tìm hiểu mối liên quan giữa viêm gan B và ung thư gan nguyên phát.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu.

- Nhóm nghiên cứu: Gồm 40 bệnh nhân ung thư gan nguyên phát (UTGNP) đang điều trị tại Khoa Ung bướu - Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế.

- Nhóm chứng: Gồm 40 người không có bệnh lý về gan mật và không mắc bệnh ung thư được chọn từ bệnh nhân ngoại trú ở các phòng khám, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế.

Tiến hành chọn nhóm chứng theo phương pháp kết đôi, tương ứng với mỗi trường hợp UTGNP chúng tôi chọn một trường hợp chứng cùng giới, độ tuổi, địa dư, dân tộc, nghề nghiệp với nhóm nghiên cứu.

2. Phương pháp nghiên cứu.

Nghiên cứu được tiến hành theo phương pháp nghiên cứu bệnh - chứng, điều tra ngang mô tả.

3. Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 5/2011 đến tháng 4/2012.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Tuổi của nhóm bệnh

Nhóm tuổi	n	Tỷ lệ %
30 - 44	10	25,0
45 - 60	20	50,0
> 60	10	25,0
Tổng	40	100

Nhận xét: Có 20 bệnh nhân UTGNP chiếm tỷ lệ 50% ở lứa tuổi 45 - 60.

Bảng 2. Giới tính của nhóm bệnh

Giới tính	n	Tỷ lệ (%)
Nam	30	75,0
Nữ	10	25,0
Tổng	40	100

Nhận xét: Nam giới chiếm tỷ lệ cao hơn nữ giới. Nam/nữ là 3/1.

Bảng 3. Tình hình nhiễm vi rút viêm gan B ở bệnh nhân ung thư gan nguyên phát

Xét nghiệm	Nhóm bệnh	
	n	Tỷ lệ (%)
HBsAg (+)	30	75,0
HBsAg (-)	10	25,0
Tổng	40	100

Nhận xét: 75% bệnh nhân UTGNP có HBsAg (+)

Bảng 4. Liên quan giữa nhiễm vi rút viêm gan B và ung thư gan nguyên phát

HBsAg	Nhóm bệnh	Nhóm chứng	Tổng	OR = 17,0 95% CI: 4,91 - 62,64 p < 0,001
HBsAg (+)	30	6	36	
HBsAg (-)	10	34	44	
Tổng	40	40	80	

Nhận xét: Có sự khác biệt rõ ràng về HBsAg (+) giữa nhóm chứng và nhóm bệnh.

Bảng 5. Liên quan giữa tiền sử mắc viêm gan B và ung thư gan nguyên phát

	Nhóm bệnh	Nhóm chứng	Tổng	OR = 6,64 95%CI = 1,55 - 32,62 p < 0,01
Có	14	3	17	
Không	26	37	63	
Tổng	40	40	80	

Nhận xét: Bệnh nhân có tiền sử mắc viêm gan B có nguy cơ bị UTGNP cao gấp 6,64 lần so với nhóm chứng.

BÀN LUẬN

Nghiên cứu cũng cho thấy tỷ lệ bệnh nhân UTGNP mang HBsAg (+) là 75%. Các nghiên cứu của một số tác giả khác như Lê Lộc, Phạm Như Hiệp, tỷ lệ này là 69,2%; Phạm Văn Linh, Phạm Anh Vũ là 78,85% và Võ Văn Khiên là 78,77%. Các kết quả này tương tự với nghiên cứu của chúng tôi [4], [5].

Đối với nhóm chứng, chỉ có 6 bệnh nhân có HBsAg (+) chiếm tỷ lệ 15% và 34 bệnh nhân chiếm tỷ lệ

85% HBsAg (-). Như vậy có một sự khác biệt rõ ràng về HBsAg giữa nhóm chứng và nhóm bệnh với tỉ suất chênh OR=17 (p<0,01), có nghĩa là nếu bệnh nhân có HBsAg (+) thì nguy cơ UTGNP cao gấp 17 lần ở những bệnh nhân có HBsAg (-).

Khai thác tiền sử mắc viêm gan B ở 40 bệnh nhân UTGNP thì có 14 bệnh nhân biết mình có mắc viêm gan B trước đó chiếm tỉ lệ 35% với tỉ suất chênh OR=6,64 (p<0,01). Điều này cho thấy vai trò của viêm gan B trong bệnh sinh của UTGNP [2], [3]. Thực vậy, với 30 bệnh nhân có xét nghiệm HBsAg (+) chiếm tỉ lệ 75% thì chỉ có 14 bệnh nhân có tiền sử viêm gan B. Điều này phù hợp với một số y văn đã nêu lên khi nói về đặc điểm nổi bật của viêm gan B mạn tính thường diễn biến âm thầm làm phần lớn bệnh nhân không nhận biết được, thường chỉ biểu hiện các triệu chứng cơ năng chung mơ hồ như mệt mỏi, nặng tức hạ sườn phải... làm bệnh nhân dễ bỏ qua và tình cờ phát hiện khi đi khám sức khỏe tổng quát hoặc nặng nề hơn khi có các biểu hiện lâm sàng ở giai đoạn biến chứng của viêm gan B mạn tính là xơ gan hoặc ung thư gan với phù, cổ trướng, gan lớn, phát hiện có khối u ở gan...

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu 40 bệnh nhân ung thư gan nguyên phát đang điều trị tại Khoa Ung bướu, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế, chúng tôi có một số kết luận sau:

1. Tình hình nhiễm vi rút viêm gan B ở bệnh nhân ung thư gan nguyên phát:

- 75% bệnh nhân ung thư gan nguyên phát có HBsAg (+)

2. Mối liên quan giữa viêm gan B và ung thư gan nguyên phát:

- Bệnh nhân mang HBsAg (+) có nguy cơ bị ung thư gan nguyên phát cao gấp 17 lần so với nhóm chứng (p<0,01).

- Bệnh nhân có tiền sử mắc viêm gan B có nguy cơ bị ung thư gan nguyên phát cao gấp 6,64 lần so với nhóm chứng (OR = 6,64, p<0,01).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Thị Hoàng Anh, Nguyễn Mạnh Quốc, Nguyễn Bá Đức, Nguyễn Chấn Hùng (2001), *Tình hình bệnh ung thư ở Việt Nam năm 2000*, www.cimsi.org.vn/tapchi/sottyd/bai6-2-2001.htm

2. Drinkwater N.R. , Sugden B. Hiệp hội quốc tế chống ung thư (dịch) (1993), *"Các cơ chế bệnh sinh ung thư"*, Ung thư học lâm sàng, NXB Y học, Hà Nội, tr. 10-37.

3. Trần Văn Huy (2002), "Nghiên cứu vai trò bệnh nguyên của vi rút viêm gan B, C và một số đặc điểm của ung thư biểu mô tế bào gan", Luận án tiến sĩ Y học, Đại học Y Dược Huế 2002.

4. Phạm Văn Linh, Phạm Anh Vũ, Dương Thị Hào (2004), *"Nghiên cứu giá trị của các xét nghiệm chẩn đoán ung thư gan nguyên phát"*, Tạp chí y học Việt Nam, tập 297, tr. 152-157.

5. Lê Lộc, Phạm Như Hiệp, Đặng Ngọc Hùng (2001), *"Điều trị ung thư gan nguyên phát tại bệnh viện Trung ương Huế"*, www.angelfire.com